

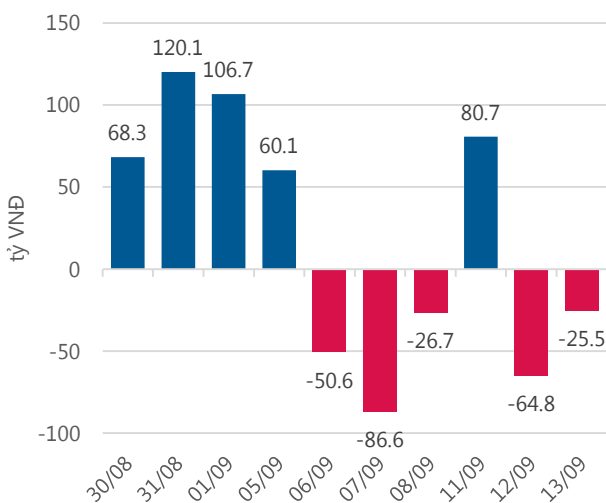
Thống kê thị trường

	VN-Index	HNX-Index
Điểm	802.78	104.43
%/ngày	+0.36	+0.68
%/30.12.2016	+20.74	+30.34
KLGD (đ.vị)	150,276,700	39,211,140
GTGD (tỷ VND)	3,961.207	513.855
Số mã tăng	175	64
Số mã giảm	99	49
Số mã không đổi	43	265

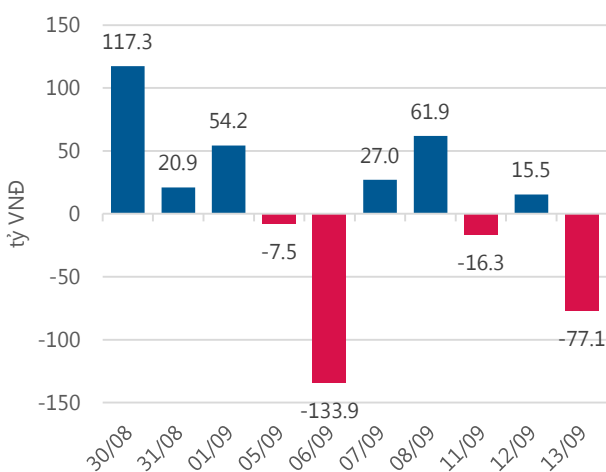
Chỉ số tài chính

	HOSE	HNX
P/B	4.50	1.93
P/E	16.42	12.81
Beta	0.98	0.90
ROE	21.12%	15.92%
ROA	10.84%	6.73%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh



Nguồn: finpro.

Cảm nhận thị trường

Dòng tiền lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu khác giúp VN – Index trụ vững trên 800 điểm

Tóm tắt thị trường: Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN – Index tăng 2.84 điểm (+0.36%) đạt 802.78 điểm; chỉ số HNX – Index tăng 0.71 điểm (+0.68%) đạt 104.43 điểm.

Dòng tiền lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu khác giúp VN – Index trụ vững trên 800 điểm: Hôm nay thị trường đón nhận thêm một phiên có tổng giá trị giao dịch trên 4000 tỷ, đây là phiên thứ 3 duy trì được giá trị giao dịch ở mức cao, điều đó cho thấy sự tích cực trong các giao dịch của nhà đầu tư thay vì thận trọng đứng ngoài.

Với sự lan tỏa từ các mã trụ như GAS, PLX, PNJ, FPT, MWG... đặc biệt là sự bùng nổ của cổ phiếu HPG giúp VN – Index vững vàng vượt trên mốc 800 điểm.

Đà tăng của thị trường không chỉ bó hẹp trong nhóm Bluechips mà còn lan rộng ra các nhóm cổ phiếu khác, đây là điểm tích cực trong phiên hôm nay. Các cổ phiếu có tính thị trường cao như nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản, xây dựng...hầu hết đều tăng điểm.

Nhóm cao su thiên nhiên PHR, DPR, DRI, TRC...cũng giao dịch khá tích cực nhờ giá cao su thế giới hồi phục mạnh trong vài phiên gần đây.

Về phía nhà đầu tư nước ngoài hôm nay đã bán ròng nhẹ trên cả hai sàn HOSE và HNX. Cụ thể, khối ngoại mua vào hơn 10.6 triệu cổ phiếu, trị giá trên 490.3 tỷ đồng, trong khi bán ra hơn 12 triệu cổ phiếu, trị giá 520.8 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng đạt hơn 1.5 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng đạt 30.5 tỷ đồng.

Dẫn đầu về giá trị mua ròng của khối ngoại trên HOSE là cổ phiếu HPG, với 52.5 tỷ đồng. Tiếp sau đó, PLX và VCI được mua ròng lần lượt 45.6 tỷ đồng và 24.9 tỷ đồng. Trong khi đó, NVL bị bán ròng mạnh nhất với gần 39 tỷ đồng. Hai mã ROS và VNM bị bán ròng lần lượt 23.5 tỷ đồng và 19.5 tỷ đồng.

Quan sát diễn biến thị trường trong một số phiên giao dịch gần đây, tôi nhận thấy dòng tiền có sự lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu khác, đây là kịch bản tích cực cho tất cả các nhà đầu tư khi giá trị danh mục tăng trưởng, theo đó tôi quyết định giữ nguyên danh mục đầu tư của mình.

–“**Nguyễn Thị Hồng Thúy** – thuynth@vietinbanksc.com.vn”

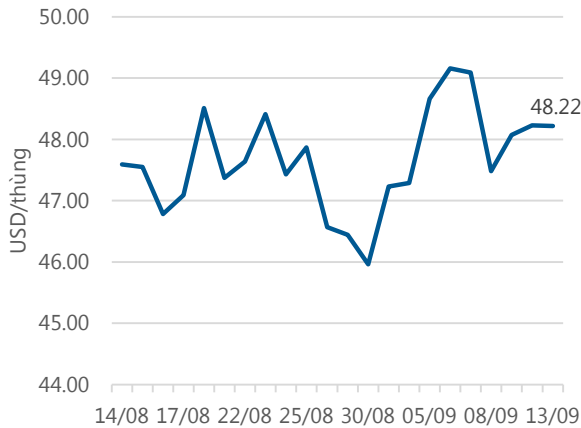
Danh mục khuyến nghị

Trong ngày 13.09.2017, chúng tôi không khuyến nghị mua/bán thêm cổ phiếu mới.

BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ MUA

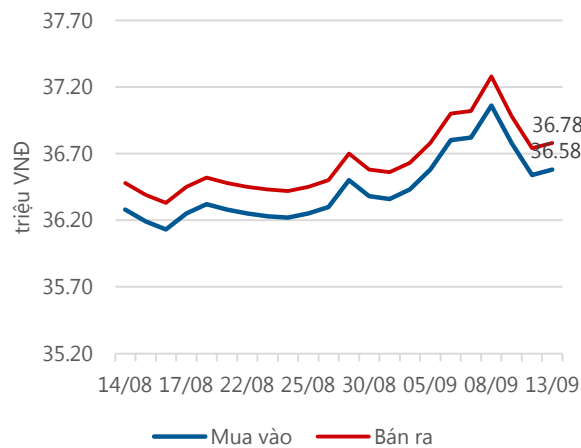
STT	Mã CK	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	% Lãi/lỗ	Trạng thái	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
1	SSI	28/8/2017	24.88	25.05	0.68%	Đã về	26.84	23.90
2	PHR	24/8/2017	39.80	40.70	2.26%	Đã về	43.60	37.60
3	CVT	25/7/2017	42.40	46.50	9.67%	Đã về	48.60	41.30
4	STB	25/7/2017	12.10	11.50	-4.96%	Đã về	13.62	11.40

Giá dầu WTI Future



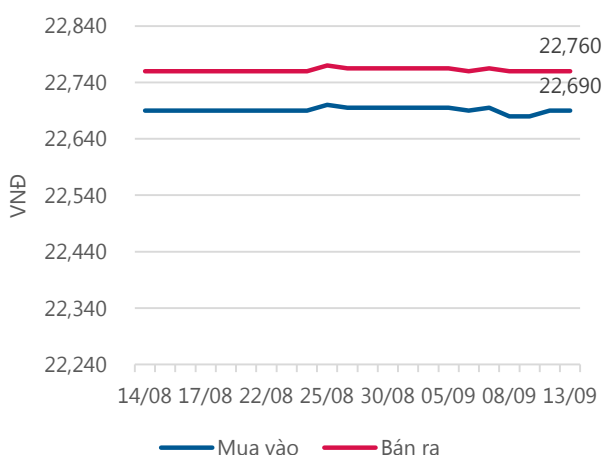
Nguồn: Bloomberg.

Giá vàng SJC



Nguồn: SJC.

Tỷ giá VND/USD



Nguồn: Vietinbank.

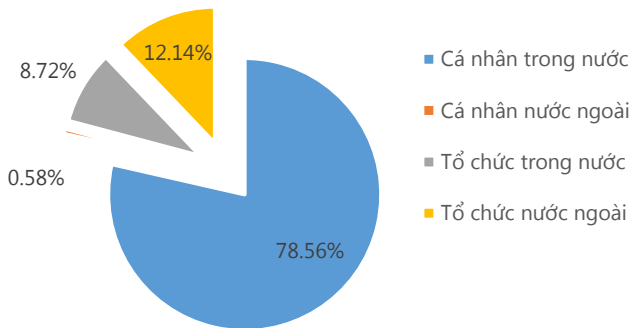
Update: 16h30, Hà Nội, VN.

Tin tức cập nhật

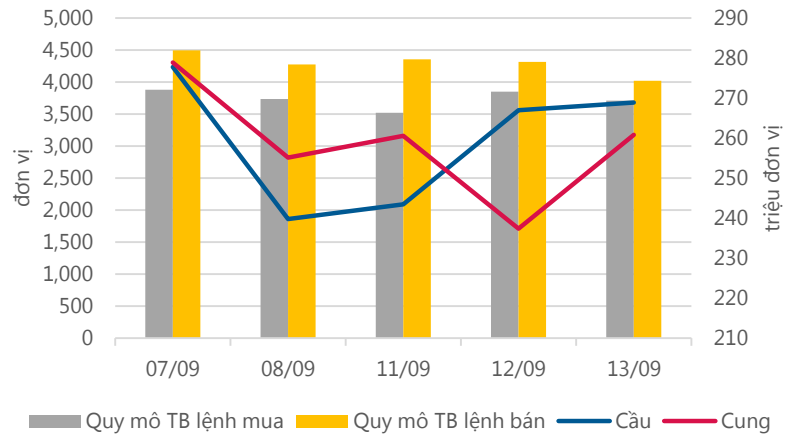
- Trong 8 tháng đầu năm 2017, Việt Nam xuất siêu 670.3 triệu USD cao su. Lượng cao su xuất khẩu đạt 805,904 tấn, trị giá 1.38 tỷ USD; tăng 12.8% về lượng và tăng 54.1% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu thị trường xuất khẩu cao su của Việt Nam với kim ngạch đạt 867 triệu USD (chiếm 62.7% tổng kim ngạch xuất khẩu cao su của cả nước trong 8 tháng), lượng xuất khẩu đạt 509,557 tấn. Đứng thứ 2 là Malaysia với 48,324 tấn, trị giá 75.4 triệu USD. Hàn Quốc là thị trường nhập khẩu cao su từ Việt Nam lớn thứ 3 với 29,404 tấn, trị giá 56.7 triệu USD. Giá cao su xuất khẩu trung bình trong tháng 8 đạt 1.531,6 USD/tấn, giảm 15% so với tháng 7 là 1765,1 USD/tấn. Trong khi đó, giá cao su nhập khẩu trung bình ở mức 2.080 USD/tấn, cao hơn so với giá xuất khẩu 548 USD/tấn.
- Sau kiểm toán, DTT của CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (ITA) được điều chỉnh giảm gần 8 tỷ đồng, xuống còn 259.6 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 3%. Trong khi đó giá vốn hàng bán lại được điều chỉnh giảm sâu đến 11.1%, tương ứng giảm 19.8 tỷ đồng. Do vậy khoản lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ tăng 11.8 tỷ đồng, lên trên 100.8 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 13.37%. LNST sau kiểm toán đạt 37,3 tỷ đồng, tăng 44% so với con số gần 26 tỷ đồng do công ty tự lập.
- Theo báo cáo mới đây của Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia, thị trường cổ phiếu trong tháng 08.2017 điều chỉnh giảm do thiếu vắng thông tin hỗ trợ sau khi các doanh nghiệp niêm yết công bố báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm. Tuy nhiên, triển vọng dài hạn của thị trường vẫn tích cực do kinh tế vĩ mô ổn định, niềm tin nhà đầu tư ở mức cao. Giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu cuối tháng 08.2017 tương đương 57.4% GDP. Trong tháng 08.2017, trên thị trường chứng khoán Việt Nam nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) tiếp tục mua ròng 115 triệu USD, trong đó mua ròng 107 triệu USD cổ phiếu và mua ròng 8 triệu USD trái phiếu. Lũy kế từ đầu năm 2017, NĐTNN đã mua ròng tháng thứ 8 liên tục với tổng giá trị đạt 1,315 triệu USD (trong đó, 669 triệu USD trái phiếu, 646 triệu USD cổ phiếu). Tổng giá trị thị trường danh mục nắm giữ của NĐTNN ước đạt 26.4 tỷ USD, tăng 29.4% so với cuối năm 2016. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường cổ phiếu ước đạt 19.5% và trên thị trường trái phiếu ước đạt 5.3%.

Thống kê thị trường

Tổng GTGD (mua + bán)



Cung cầu thị trường



Nguồn: fiiipro

TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN

STT	Mã CK	Ngày Mua	Giá Mua	Ngày Bán	Giá Bán	% Lãi/ Lỗ	Lý do
1	KDH	5/6/2017	28.80	6/9/2017	28.00	-2.78%	Cơ cấu danh mục
2	BFC	7/8/2017	43.30	18/8/2017	40.90	-5.54%	Cắt lỗ
3	NKG	3/5/2017	29.60	8/7/2017	30.65	3.55%	Cơ cấu danh mục
4	TRC	19/5/2017	29.20	25/7/2017	28.10	-3.77%	Cơ cấu danh mục
5	PNJ	26/4/2017	86.90	25/7/2017	97.10	11.74%	Cơ cấu danh mục

Đơn vị:
 - Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng
 - P/E, P/B: lần

TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM

STT	Mã CK	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm Giá	% Tăng/ Giảm Giá	KL khớp	P/E	P/B
1	MSN	56,000	900	1.63%	621,580	28.75	3.52
2	HBC	61,200	200	0.33%	1,816,190	9.67	4.35
3	ROS	115,000	1,000	0.88%	4,035,270	132.00	9.94
4	HSG	28,800	350	1.23%	2,280,650	6.35	2.04
5	HPG	36,900	1,450	4.09%	5,917,410	6.81	2.04

TOP MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN

STT	Mã CK	Giá đóng cửa	% Tăng/ Giảm giá	KL Khớp	% Tăng KL	P/E	P/B
1	FPT	48,750	1.35%	1,944,610	152.13%	12.56	2.59
2	BMP	75,700	6.92%	987,590	131.02%	12.26	2.65
3	CTD	211,000	0.96%	96,930	104.13%	9.86	2.55
4	MWG	114,500	2.23%	873,330	90.59%	19.24	7.53
5	REE	36,000	0.56%	1,818,000	75.59%	7.28	1.52

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (+84) 4 3974 1771

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Điện thoại: (+84) 8 3820 9987

Đơn vị: nghìn đồng.

TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	HPG	4.09%	52,492,340	NVL	-1.32%	-38,975,360
2	PLX	1.78%	45,620,100	ROS	0.88%	-23,495,510
3	VCI	3.39%	24,894,220	VNM	0.07%	-19,494,680
4	CTD	0.96%	13,907,970	VIC	-2.43%	-17,706,300
5	PHR	2.26%	6,690,200	BMP	6.92%	-17,633,520
6	NLG	2.76%	5,328,050	VCB	0.00%	-14,563,050
7	PPC	1.48%	5,074,980	VJC	0.60%	-14,331,700
8	EIB	2.46%	4,715,780	HSG	1.23%	-13,719,930
9	CII	-0.46%	3,332,090	PVD	2.25%	-9,722,880
10	SSI	1.42%	3,158,160	CTG	-0.27%	-3,810,120

TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	VGC	3.50%	6,901,260	PVS	0.00%	-16,277,970
2	MAS	-0.97%	1,821,800	TNG	5.00%	-2,440,840
3	CAN	9.49%	1,608,000	PVC	-1.15%	-378,490
4	API	7.50%	639,980	PVE	1.23%	-122,180
5	IDV	-1.19%	514,770	TV2	-1.45%	-81,960
6	DBC	0.36%	466,530	DHT	-0.66%	-75,650
7	APS	0.00%	424,840	HAT	6.15%	-65,640
8	CVT	-0.85%	418,000	INN	0.00%	-64,500
9	BVS	2.99%	303,860	EBS	0.00%	-49,000
10	PGS	0.45%	198,000	TAG	0.00%	-45,500

Người thực hiện

Trưởng nhóm

Ngô Quốc Hưng

hungnq@vietinbanksc.com.vn

Chuyên viên

Dương Thanh Hà Anh

anhdth@vietinbanksc.com.vn

Vũ Lan Phương

phuongvl@vietinbanksc.com.vn

Đặng Đình Tú

tudd@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

nguyetnm@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Giang Nam

namng@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Việt Trung

trungnv@vietinbanksc.com.vn

Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: bantin@vietinbanksc.com.vn hoặc website: vietinbanksc.com.vn